TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P

Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 19 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 735/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021, về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Tuấn H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Nguyễn Thượng Hiền, tổ dân phố 11, khu phố 1, Phường N, quận B, Thành phố H.

Bị đơn: Bà Trần Ngọc P, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Cách Mạng Tháng 8, Phường M, Quận B, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Ông Trần Tuấn H và bà Trần Ngọc P tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 215, quyển số 02, do Ủy ban nhân dân Phường M, Quận B, Thành phố H cấp ngày 22 tháng 12 năm 2003.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Tuấn H và bà Trần Ngọc P.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Tuấn H và bà Trần Ngọc P thuận tình

ly hôn.

b. Về con chung: Ông Trần Tuấn H và bà Trần Ngọc P có 02 người con chung là Trần Ngọc Lan T, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2005 và Trần Tuấn D, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2009.

Giao 02 người con chung là Trần Ngọc Lan T, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2005 và Trần Tuấn D, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2009 cho ông Trần Tuấn H trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng cho con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Trần Tuấn H và bà Trần Ngọc P có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Bà Trần Ngọc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng cho con.

c. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) ông Trần Tuấn H tự nguyện chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông Trần Tuấn H đã nộp theo biên lai số AA/2021/0006787 ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn trả lại cho ông Trần Tuấn H số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự..

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THA Dân sự Quận 3;
- UBND Phường M, Quận B,
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hoa